

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH O, TP. HÀ NỘI

Bản án số: 31/2023/HNGĐ

Ngày: 11/8/2023

“V/v: Tranh chấp Ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O- TP HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông: **Nguyễn Tiến Dũng**
- Các Hội thẩm nhân dân:**
- Bà Nguyễn Thị Nguyệt và bà Nguyễn Thị Minh Huyền
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà:** Bà Phạm Anh Bích
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O, Tp Hà Nội có công văn số: 77/2023/CV-VKS ngày 07/8/2023 về việc không tham gia phiên tòa.**

Ngày 11 tháng 8 năm 2023 tại: Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh O - TP Hà Nội; xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 147/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2023 về: “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐXX-ST ngày 27 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh O, TP Hà Nội giữa:

Nguyên đơn Anh **Nguyễn Xuân Đ**, sinh năm 1989

Trú tại: Thôn V, xã Cao V, huyện Thanh O, TP Hà Nội.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1992

Trú tại: Thôn T, xã Cao V, huyện Thanh O, TP Hà Nội.

(Tại phiên tòa Anh Đ, chị D có mặt)

NỘI D V VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn vụ lôi khai tiỐp theo cĩa anh Nguyễn Xuân Đ thì vụ án có nội D như sau:

Anh và chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1992; trú tại: Thôn Trung, xã Cao V, huyện Thanh O, kết hôn năm 2017, trước khi đăng ký kết hôn anh, chị có được tự do tìm hiểu khoảng một tháng, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Cao V, huyện Thanh O, Tp Hà Nội, không bị ai ép buộc. Sau khi tổ chức kết hôn anh và chị D chung sống hòa thuận, hạnh phúc được khoảng một tháng thì chị D đã bỏ về nhà để ở từ đó đến nay. Anh và chị D không còn qua lại quan tâm đến nhau. Nay anh xét tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có anh đề nghị xin được ly hôn.

VỀ con chung: Anh và chị D chưa có con chung

VỀ tụi sĩa chung, cĩa ng nĩ, công sức: Anh trình bày vợ chồng không có

Tại bản tự khai Bị đơn Nguyễn Thị D trình bày: Chị và anh Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1989 lấy nhau trên cơ sở tự nguyện có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương năm 2017, sau khi kết hôn chị về làm dâu và sinh sống tại nhà anh Đ được một thời gian ngắn sau đó chị về nhà đẻ ở và đi làm ăn xa mấy năm. Nay chị nhận được thông báo thụ lý của Tòa án về việc anh Đ xin ly hôn chị. Tại phiên tòa hôm nay anh Đ đề nghị Tòa án giải quyết xin được ly hôn, chị cũng đồng ý.

Về con chung: Chị trình bày vợ chồng chưa có con chung.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị trình bày vợ chồng không có.

Tại phiên hòa giải cũng như tại phiên tòa hôm nay chị đề nghị Tòa án buộc anh Nguyễn Xuân Đ phải bồi thường tuổi thanh xuân cũng như tổn thất về tinh thần cho chị. Còn anh Nguyễn Xuân Đ vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn chị D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã trong hồ sơ vụ án và trực tiếp tra hỏi tại phiên họp vụ án cơ sở vụ án kết quả tranh luận tại phiên họp, Hội đồng xét xử nhận định:

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Xuân Đ và chị Nguyễn Thị D có được tự tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Cao V, huyện Thanh O, TP Hà Nội. Đây là hôn nhân tự nguyện và tiến bộ được pháp luật công nhận.

Sau khi kết hôn anh chị về chung sống với nhau tại gia đình nhà anh Đ được khoảng một tháng và phát sinh mâu thuẫn anh chị đã sống ly thân nhau không còn quan tâm đến nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, anh Đ xin ly hôn chị D cũng đồng ý. Xét mâu thuẫn vợ chồng anh Đ, chị D không thể hàn gắn được. Hội đồng xét xử nghi nhận việc thuận tình ly hôn của anh Đ, chị D.

Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung

Về tài sản chung, công nợ chung và các yêu cầu khác: Anh Nguyễn Xuân Đ và chị Nguyễn Thị D không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét trong bản án này.

Chị đề nghị Tòa án buộc anh Nguyễn Xuân Đ phải bồi thường tuổi thanh xuân cũng như tổn thất về tinh thần cho chị. Hội đồng xét xử xét thấy việc chị yêu cầu không được quy định trong luật hôn nhân và gia đình. Do vậy không được xem xét giải quyết.

Án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điều: 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b, khoản 2 Điều 227; Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí toa án.

Xử: Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh **Nguyễn Xuân Đ** và chị **Nguyễn Thị D**.

Về con chung: Anh Nguyễn Xuân Đ và chị Nguyễn Thị D chưa có con chung.

Tài sản chung, tài sản khác, công nợ, công sức: Không yêu cầu nên Tòa án không xem xét trong bản án này.

Về án phí: Anh Nguyễn Xuân Đ phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Đ đã nộp được thể hiện tại Biên lai số: 0054214 ngày 26 tháng 7 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh O, TP Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án 11 tháng 8 năm 2023.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh O;
- UBND nơi cư trú của các đương sự
- Chi cục THADS huyện Thanh O
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tiến Dũng